

Số: 11 /2026/QĐST-HNGĐ

Tuyên Quang, ngày 14 tháng 4 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 11/2026/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 3 năm 2026 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nông Thị T; sinh năm 1988; nơi cư trú: Thôn N, xã Đ, tỉnh Tuyên Quang.

- Bị đơn: Anh Lã Văn L; sinh năm 1985; nơi cư trú: Thôn N, xã Đ, tỉnh Tuyên Quang.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 4 năm 2026.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 4 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:** Chị Nông Thị T và anh Lã Văn L.

**2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau**

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nông Thị T và anh Lã Văn L thuận tình ly hôn.
- Về con chung: Chị Nông Thị T và anh Lã Văn L thoả thuận.

+ Giao cho chị Nông Thị T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Lã Thị U, sinh ngày 05/02/2009 đến khi con đủ 18 tuổi.

+ Giao cho anh Lã Văn L trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Lã Thị U, sinh ngày 11/01/2011 và cháu Lã Xuân Q, sinh ngày 23/01/2013 đến khi con đủ 18 tuổi.

Không bên nào phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung.

*Sau khi ly hôn chị Nông Thị T và anh Lã Văn L không trực tiếp nuôi con có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở thực hiện quyền này. Vì quyền lợi của con chung, sau này chị Nông Thị T và anh Lã Văn L có quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu tiền cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.*

- Về tài sản chung, công nợ chung: Không yêu cầu giải quyết.

- Về án phí: Chị Nông Thị T và anh Lã Văn L được miễn nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND Khu vực 7 - Tuyên Quang;
- UBND xã Đ, tỉnh Tuyên Quang;
- Các đương sự;
- Thi hành án dân sự tỉnh Tuyên Quang;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**(Đã ký)**

**Dương Văn Công**